

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/11/2016, Nông Thiên V (tức A Nùng), sinh năm 1984, nơi ĐKKHKT: số 09, xóm Lộng Lữ, thôn Tân Dân, thị trấn Long Châu, huyện Long Châu, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc nhập cảnh qua cửa khẩu Hữu Nghị vào Việt Nam thuê người mở tài khoản ngân hàng tại tỉnh Lạng Sơn để thực hiện việc rút tiền, chuyển sang Trung Quốc cho bản thân. Sau đó Nông Thiên V bị phòng Bảo vệ An ninh kinh tế Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện, mời về trụ sở làm việc. Căn cứ lời khai của Nông Thiên V và tài liệu thu thập được, phòng Bảo vệ An ninh kinh tế Công an tỉnh Lạng Sơn đã bàn giao Nông Thiên V cùng hồ sơ vụ việc cho Công an tỉnh Đồng Nai để xử lý theo thẩm quyền. Qua đấu tranh, xác minh, do chưa đủ căn cứ xử lý hình sự, Công an tỉnh Đồng Nai đã cho Nông Thiên V về. Khi về Trung Quốc, Nông Thiên V đã gặp và làm quen với Nguyễn Văn Q1 đang làm thợ xây tại thị trấn Long Châu, huyện Long Châu, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc. Nông Thiên V đặt vấn đề thuê Nguyễn Văn Q1 về Việt Nam mở tài khoản tại các Ngân hàng, khi có tiền chuyển đến thì rút tiền chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V, Nông Thiên V sẽ trả tiền công cho Nguyễn Văn Q1 mỗi ngày đi rút tiền là 250 Nhân dân tệ, Nguyễn Văn Q1 đồng ý, sau đó Nông Thiên V cho Nguyễn Văn Q1 tài khoản số 6228 4850 1881 1587 770 mang tên Lục Minh Đức tại Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc.

Khoảng cuối năm 2016, Nguyễn Văn Q1 về nước và mở 06 tài khoản tại các Ngân hàng trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, gồm: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Thương Tín. Sau khi mở tài khoản, Nguyễn Văn Q1 dùng điện thoại di động chụp hình ảnh thông tin cá nhân trên Giấy chứng minh nhân dân và thẻ mở tài khoản của Nguyễn Văn Q1 để gửi qua phần mềm Wechat cho Nông Thiên V. Ngày 05/01/2017 khi Nguyễn Văn Q1 đang ở thành phố Hải Phòng thì Nông Thiên V gọi điện thoại qua phần mềm Wechat cho Nguyễn Văn Q1 bảo Q1 khi nào có 150.000.000 đồng chuyển đến tài khoản của Nguyễn Văn Q1 tại Ngân hàng thì Q1 đi rút tiền để chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V, ngoài ra Nông Thiên V còn bảo Nguyễn Văn Q1 bớt lại 2.000.000 đồng để tìm thêm người mở tài khoản, rút tiền chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V, Nông Thiên V sẽ trả tiền công mỗi ngày đi rút là 250 Nhân dân tệ. Sau đó, Nông Thiên V nhắn tin qua phần mềm Wechat số tài khoản tại Ngân hàng bên Trung Quốc cho Nguyễn Văn Q1 để Q1 chuyển tiền đến. Sau khi có số tiền 150.000.000 đồng do bị hại Lưu Ngọc Đ chuyển đến

tài khoản, Nguyễn Văn Q1 đã đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hải Phòng rút số tiền 150.000.000 đồng. Sau đó Nguyễn Văn Q1 đi đến một cửa hàng kinh doanh vàng ở huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Q1 bớt lại số tiền công được hưởng là 800.000 đồng và 2.000.000 đồng để mở thêm tài khoản, số tiền còn lại Nguyễn Văn Q1 chuyển đến tài khoản Ngân hàng bên Trung Quốc mà Nông Thiên V đã nhắn tin qua phần mềm Wechat cho Nguyễn Văn Q1 trước đó.

Đến tháng 3/2017, Nông Thiên V gọi điện thoại đặt vấn đề thuê Lương Đức Q sang Việt Nam giám sát việc rút tiền của các cá nhân mở tài khoản ngân hàng Việt Nam và chuyển tiền sang Trung Quốc cho Nông Thiên V, Lương Đức Q đồng ý. Nông Thiên V đã cho Lương Đức Q số điện thoại di động của Nguyễn Văn Q1 và bảo Lương Đức Q khi sang Việt Nam liên lạc với Nguyễn Văn Q1 để giám sát việc rút tiền, sau đó Lương Đức Q sang Việt Nam gặp Nguyễn Văn Q1. Khi có tiền chuyển đến tài khoản của Nguyễn Văn Q1, Nông Thiên V nhắn tin qua phần mềm Wechat cho Nguyễn Văn Q1 và Lương Đức Q biết, đồng thời báo Nguyễn Văn Q1 và Lương Đức Q đi rút tiền, chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V. Từ ngày 21/3/2017 đến ngày 03/4/2017, Nguyễn Văn Q1 và Lương Đức Q đã ba lần thực hiện rút số tiền 1.575.520.532 đồng từ các tài khoản của Nguyễn Văn Q1. Trong đó: Nguyễn Thị Tuyết Nga chuyển đến 150.000.000 đồng, Trần Lư chuyển đến 425.520.532 đồng, Nguyễn Thị Nguyệt chuyển đến số tiền 1.000.000.000 đồng. Sau khi rút được tiền, Nguyễn Văn Q1 bớt lại tiền công được hưởng mỗi ngày đi rút tiền là 800.000 đồng và tiền công Lương Đức Q được hưởng mỗi ngày đi giám sát tương đương từ 200 đến 300 Nhân dân tệ. Số tiền còn lại Nguyễn Văn Q1 chuyển đến tài khoản Ngân hàng Trung Quốc mà Nông Thiên V nhắn tin qua phần mềm Wechat thông qua Nguyễn Quốc Việt, làm nghề kinh doanh thu đổi Nhân dân tệ.

Do Nông Thiên V bảo Nguyễn Văn Q1 tìm thêm người mở tài khoản Ngân hàng để rút tiền, chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V nên trong tháng 3/2017, Nguyễn Văn Q1 đã bảo Hà Văn Đ1 mở tài khoản để rút tiền cho Nguyễn Văn Q1, mỗi ngày đi rút Nguyễn Văn Q1 trả tiền công cho Hà Văn Đ1 là 1.000.000 đồng. Cũng trong thời gian tháng 3/2017, Nguyễn Văn Q1 đặt vấn đề với Trần Thị H mượn tài khoản Ngân hàng của Trần Thị H để nhận tiền cho Nguyễn Văn Q1. Đồng thời Nguyễn Văn Q1 bảo Hoàng Trường Minh mở tài khoản Ngân hàng và tìm thêm người mở tài khoản Ngân hàng để rút tiền cho Nguyễn Văn Q1, mỗi ngày đi rút tiền, Nguyễn Văn Q1 trả cho Hoàng Trường Minh và những người mở tài khoản, rút tiền là 800.000 đồng. Sau đó Hoàng Trường M đã bảo Đinh Anh T, Nguyễn Khắc K, Vi Trọng H1, Hoàng Văn Th, Hoàng Thị B, Hoàng Thị Th, Hoàng Văn C1 đi mở tài khoản Ngân hàng để rút tiền cho Hoàng Trường M. Theo thỏa thuận, Hoàng Trường M trả tiền công cho Đinh Anh T, Nguyễn Khắc K1 mỗi ngày đi rút tiền là 800.000 đồng và Hoàng Văn Th mỗi ngày đi rút tiền là 300.000 đồng, trả tiền công cho Vi Trọng H1,

Hoàng Thị B, Hoàng Văn C1 mỗi ngày đi rút tiền là 200.000 đồng. Đinh Anh T, Nguyễn Khắc K1, Vi Trọng H1, Hoàng Văn Th, Hoàng Thị B, Hoàng Thị Th, Hoàng Văn C1 đồng ý và đi mở tài khoản tại sáu Ngân hàng khác nhau, và đưa giấy chứng minh nhân dân, thẻ mở tài khoản cho Nguyễn Văn Q1 và Lương Đức Q để Nguyễn Văn Q1, Lương Đức Q chụp ảnh và gửi cho Nông Thiên V. Khi có tiền chuyển đến tài khoản, Nông Thiên V nhắn tin cho Nguyễn Văn Q1 và Lương Đức Q biết, để Nguyễn Văn Q1 và Lương Đức Q bảo người đứng tên mở tài khoản đi rút tiền, sau đó đưa cho Lương Đức Q hoặc Nguyễn Văn Q1 để chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V. Từ ngày 30/3/2017 đến ngày 23/5/2017, tài khoản của Hà Văn Đ1, Trần Thị H, Hoàng Trường M, Đinh Anh T, Nguyễn Khắc K, Vi Trọng H1, Hoàng Văn Th, Hoàng Thị B, Hoàng Văn C1 nhận được các khoản tiền do các bị hại chuyển đến, cụ thể:

Tài khoản của Hà Văn Đ1 nhận được số tiền 155.205.000 đồng do Bùi Thị Thu H1 gửi đến. Tuy nhiên Hà Văn Đ1 chưa kịp rút ra thì bị phát hiện phong tỏa, số tiền này Cơ quan điều tra đã trả lại cho Bùi Thị Thu H1. Lần này Nguyễn Văn Q1 trả cho Hà Văn Đ1 5.000.000 đồng tiền công.

Tài khoản của Trần Thị H nhận được số tiền như sau: Lê Phước H1 chuyển đến số tiền 160.000.000 đồng; Phạm Đức Sinh chuyển đến 500.000.000 đồng; Vũ Đình Minh chuyển đến 53.004,503 đồng.

Tài khoản của Hoàng Trường M nhận được số tiền như sau: Nguyễn Thị Nga chuyển đến 460.000.300 đồng; Võ Thị Nguyên Mai chuyển đến 700.000.000 đồng; Nguyễn Thị Lệ Vân chuyển đến 50.000.000 đồng; Tống Thị Đua chuyển đến 130.000.000 đồng; Nguyễn Văn Thân chuyển đến 399.868.000 đồng.

Tài khoản của Đinh Anh T nhận được số tiền như sau: Nguyễn Thị Thúy Nga chuyển đến 800.000.000 đồng; Nguyễn Thị Vân chuyển đến 570.000.000 đồng; Nguyễn Quỳnh Trang chuyển đến 69.500.000 đồng; Lê Xuân C1 chuyển đến 400.000.000 đồng. Tổng số tiền công Đinh Anh T được Hoàng Trường M trả cho là 3.000.000 đồng.

Tài khoản của Nguyễn Khắc K1 nhận được số tiền như sau: Trần Thị Việt B1 chuyển đến 550.000.000 đồng; Bùi Ngọc Vang chuyển đến 299.901.000 đồng; Trần Thị Tâm chuyển đến 179.940.600 đồng; Hoàng Minh Quang chuyển đến 100.000.000 đồng; Nguyễn Thị Hồng Quang chuyển đến 50.000.000 đồng; Nguyễn Thị Loan chuyển đến 120.000.000 đồng; Trần Thu Thủy chuyển đến 100.000.000 đồng; Nguyễn Thái Khang chuyển đến 250.000.000 đồng.

Tài khoản của Vi Trọng H1 nhận được số tiền như sau: Trần Văn Ký chuyển đến 100.000.000 đồng; Ngô Thị Thành chuyển đến 240.000.000 đồng; Phạm Thị Chiện chuyển đến 220.000.000 đồng; Hồ Thu Hương chuyển đến 175.000.000 đồng; Phạm Thị Ngọc chuyển đến 200.000.000 đồng; Trịnh Thị Kim Oanh chuyển đến 167.926.080 đồng; Đoàn Văn Thái chuyển đến 300.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã kịp thời phong tỏa số tiền 395.000.000

đồng chuyển đến tài khoản của Vi Trọng H1 gồm: số tiền 220.000.000 đồng do Phạm Thị Chiện chuyển đến và số tiền 175.000.000 đồng do Hồ Thu Hương chuyển đến, cơ quan điều tra đã trả lại tiền cho hai bị hại trên, về tiền công, Hoàng Trường M đã trả cho Vi Trọng H1 800.000 đồng.

Tài khoản của Hoàng Văn Th nhận được số tiền như sau: Lê Thị Hạnh chuyển đến 89.960.400 đồng; Đào Thị Khánh Vân chuyển đến 400.000.000 đồng. Hoàng Văn Th tự bớt lại 600.000 đồng, đồng thời Hoàng Trường M trả cho Hoàng Văn Th 2.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền Hoàng Văn Th được hưởng là 2.600.000 đồng.

Tài khoản của Hoàng Thị B nhận được số tiền như sau: Đỗ Thị Lan chuyển đến 200.792.916 đồng; bị hại Trần Thị Hòa chuyển đến 150.000.000 đồng; Bùi Thị An chuyển đến 70.000.000 đồng; Nguyễn Vũ Thị Tuyết Mai chuyển đến 190.000.000 đồng; Cao Thị Mai chuyển đến 41.238.747 đồng; Dương Thị Minh Thu chuyển đến 520.000.000 đồng; Đỗ Thị Bời chuyển đến 120.473.000 đồng. Hoàng Trường M đã trả cho Hoàng Thị B 600.000 đồng tiền công.

Tài khoản của Hoàng Văn C1 nhận được số tiền như sau: Lý Thị Thái chuyển đến 200.000.000 đồng; Trần Thị Hòe chuyển đến 169.887.800 đồng; Nguyễn Thị Phương Dung chuyển đến 819.729.489 đồng; Đinh Thị Ngọc chuyển đến 499.835.000 đồng. Sau khi rút tiền, Hoàng Văn C1 tự giữ lại 800.000 đồng là tiền công Hoàng Văn C1 được hưởng.

Trong quá trình thực hiện rút tiền, chuyển tiền sang Trung Quốc, Nông Thiên V dặn Nguyễn Văn Q1 là nếu Công an có gọi đến làm việc thì Nguyễn Văn Q1 tránh mặt đi một thời gian. Đồng thời, Nông Thiên V bảo Nguyễn Văn Q1 nếu Công an có hỏi thì trả lời là chỉ được trả tiền công mỗi ngày đi rút tiền là 200.000 đồng. Sau đó Nguyễn Văn Q1 đã thông báo lại cho Hoàng Trường M và Hoàng Trường M đã thông báo lại cho Nguyễn Khắc K1 những nội dung như trên.

Sau khi rút được tiền mà các bị hại đã chuyển đến tài khoản của các đối tượng nêu trên, các đối tượng đã rút tiền rồi đưa cho Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn Q1 cùng với Lương Đức Q chuyển đến tài khoản Ngân hàng bên Trung Quốc thông qua Nguyễn Quốc Việt kinh doanh thu đổi ngoại tệ.

Từ ngày 23/5/2017 đến ngày 26/5/2017, Cơ quan điều tra đã triệu tập Hoàng Thị B, Hoàng Thị Th, Hoàng Văn C1, Hoàng Trường M để làm việc. Quá trình làm việc, Cơ quan điều tra đã thông báo cho các đối tượng này biết các khoản tiền chuyển đến tài khoản ngân hàng của các đối tượng là do Nông Thiên V và các đối tượng khác phạm tội lừa đảo mà có. Sau khi làm việc với Cơ quan điều tra, Hoàng Trường M đã nói cho Nguyễn Văn Q1 biết sự việc. Sau đó, Nguyễn Văn Q1 đã thông báo cho Nông Thiên V biết Công an Việt Nam đang điều tra việc mở tài khoản, rút tiền ở Lạng Sơn. Nông Thiên V đã bảo Nguyễn

Văn Q1 và Hoàng Trường M sang Trung Quốc gặp Nông Thiên V. Tại Bằng Tường, Trung Quốc, Nguyễn Văn Q1 và Hoàng Trường M đã nói cho Nông Thiên V và Lương Đức Q biết về nội dung Công an đã hỏi Hoàng Trường M. Sau đó Nguyễn Văn Q1 nói với Nông Thiên V là việc mở tài khoản, rút tiền ở Lạng Sơn đã bị Công an phát hiện, không tiếp tục thực hiện ở Lạng Sơn được và bảo Nông Thiên V phải chuyển đến tỉnh Bắc Ninh tìm người mở tài khoản, rút tiền để tránh Công an điều tra, Nông Thiên V đồng ý. Sau đó Nông Thiên V đã bảo Lương Đức Q chuyển đến Bắc Ninh cùng với Nguyễn Văn Q1, Hoàng Trường M thực hiện việc rút tiền, chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V. Nguyễn Văn Q1 cũng bảo Hoàng Trường M về Việt Nam tìm người mở tài khoản ở tỉnh Bắc Ninh để rút tiền. Ngày 27/5/2017, Hoàng Trường M về Việt Nam, còn Nguyễn Văn Q1 ở lại Trung Quốc đến ngày 05/6/2017 thì về Bắc Ninh để cùng thực hiện việc chuyển tiền sang Trung Quốc.

Khi về Việt Nam, Hoàng Trường M đã gặp và nói với Nguyễn Khắc K1 việc rút tiền ở Lạng Sơn đã bị Công an phát hiện, phải chuyển đến Bắc Ninh để tiếp tục thực hiện. Hoàng Trường M bảo Nguyễn Khắc K1 tìm người mở tài khoản Ngân hàng ở Bắc Ninh để thực hiện việc rút tiền thì Nguyễn Khắc K1 đồng ý, sau đó Hoàng Trường M hẹn Nguyễn Khắc K1 ngày 29/5/2017 sẽ cùng đi Bắc Ninh, Hoàng Trường M cũng bảo Đinh Anh T, Hoàng Văn Th đi đến thành phố Bắc Ninh để thực hiện việc rút tiền. Ngày 29/5/2017, Hoàng Trường M, Nguyễn Khắc K1, Đinh Anh T, Hoàng Văn Th đi đến thành phố Bắc Ninh. Sau đó Lương Đức Q cũng đến thành phố Bắc Ninh để giám sát việc rút tiền và chuyển tiền sang Trung Quốc. Tại thành phố Bắc Ninh, do Nguyễn Văn Q1 đang ở Trung Quốc nên Nguyễn Văn Q1 đã giao toàn bộ việc chuyển tiền sang Trung Quốc và việc chi trả tiền công rút tiền cho Hoàng Trường M thực hiện. Theo thỏa thuận, Nông Thiên V trả tiền công cho những người đi rút tiền ở Bắc Ninh mỗi ngày 200 Nhân dân tệ nên Nguyễn Văn Q1 đã bảo Hoàng Trường M trả tiền công cho những người đi rút tiền là 600.000 đồng. Sau đó, Hoàng Trường M bảo Nguyễn Khắc K1 tìm người mở tài khoản ngân hàng ở thành phố Bắc Ninh, mỗi ngày rút tiền sẽ trả tiền công 600.000 đồng. Nguyễn Khắc K1 đã bảo Nông Thế Đ2, Nông Khánh T1, Lãng Tiến D, Nguyễn Khắc Th đi mở tài khoản tại các Ngân hàng ở thành phố Bắc Ninh để rút tiền cho Nguyễn Khắc K1, mỗi ngày đi rút tiền Nguyễn Khắc K1 sẽ trả cho mỗi người từ 200.000 đồng đến 600.000 đồng. Ngoài ra, Hoàng Trường M còn bảo Nguyễn Công Nghĩa, Nguyễn Mạnh C đi mở tài khoản để rút tiền cho Hoàng Trường M, mỗi ngày đi rút tiền Hoàng Trường M trả tiền công là 300.000 đồng. Sau khi mở được tài khoản, các đối tượng đã đưa thẻ mở tài khoản và giấy chứng minh nhân dân cho Nguyễn Văn Q1, Hoàng Trường M, Nguyễn Khắc K1 chụp ảnh và gửi cho Nông Thiên V. Khi có tiền chuyển đến tài khoản, Nông Thiên V sẽ thông báo cho Nguyễn Văn Q1, Lương Đức Q, Hoàng Trường M biết. Sau đó Nguyễn Văn Q1 nhắn tin cho Hoàng Trường M, Nguyễn Khắc K1 để Hoàng Trường M, Nguyễn Khắc K1 bảo người đứng tên tài khoản đi

rút tiền. Từ ngày 30/5/2017 đến ngày 05/6/2017, tài khoản của Hoàng Văn Th, Nông Thế Đ2, Nguyễn Công Ng, Nguyễn Mạnh C nhận được tiền từ các bị hại chuyển đến, cụ thể:

Tài khoản của Hoàng Văn Th nhận được 1.004.631.453 đồng do Nguyễn Thị Lâm gửi đến. Trong đó, Hoàng Văn Th đã rút 1.000.000.000 đồng đưa cho Hoàng Trường M, Hoàng Trường M đã bớt lại 7.000.000 đồng để chi trả tiền thuê nhà, ăn uống và mở tài khoản rút tiền, số tiền còn lại Hoàng Trường M đã chuyển đến tài khoản ngân hàng bên Trung Quốc mà Nông Thiên V nhắn tin cho Hoàng Trường M. Đối với số tiền 4.000.000 đồng còn lại trong tài khoản của Hoàng Văn Th, Cơ quan điều tra đã thu giữ.

Tài khoản của Nguyễn Mạnh C nhận được số tiền như sau: Nguyễn Thị C2 chuyển đến 200.165.500 đồng; Nguyễn Thị Q1 chuyển đến 227.669.551 đồng. Đối với số tiền bị hại Nguyễn Thị C2 chuyển đến, sau khi rút được tiền, Nguyễn Mạnh C đưa cho Nguyễn Khắc K1, sau đó Nguyễn Khắc K1 bớt lại 2.000.000 đồng, số tiền còn lại Nguyễn Khắc K1 chuyển đến tài khoản ngân hàng Trung Quốc mà Nguyễn Văn Q1 nhắn tin qua phần mềm Wechat cho Nguyễn Khắc K1 thông qua Bùi Thị H2 làm nghề kinh doanh thu đổi ngoại tệ. Đối với số tiền Nguyễn Thị Q1 chuyển đến, Cơ quan điều tra đã kịp thời phong tỏa và trả cho Nguyễn Thị Q1. Nguyễn Mạnh C được Hoàng Trường M trả cho 300.000 đồng tiền công.

Tài khoản của Nông Thế Đ2 nhận được số tiền như sau: Vũ Đình Toàn chuyển đến 200.000.000 đồng. Sau khi rút được tiền, Nông Thế Đ2 đưa cho Hoàng Trường M, Hoàng Trường M đã bớt lại 7.000.000 đồng để chi trả tiền thuê nhà, ăn uống và mở tài khoản rút tiền cũng như trả tiền công rút tiền, số tiền còn lại Hoàng Trường M chuyển đến tài khoản ngân hàng bên Trung Quốc mà Nông Thiên V nhắn tin cho Hoàng Trường M. Nguyễn Văn M1 chuyển đến 925.000.000 đồng, sau khi rút được tiền, Nông Thế Đ2 đưa cho Nguyễn Khắc K1. Sau đó Nguyễn Khắc K1 chuyển đến tài khoản ngân hàng bên Trung Quốc mà Nguyễn Văn Q1 nhắn tin qua phần mềm Wechat cho Nguyễn Khắc K1 thông qua Bùi Thị H2. Nông Thế Đ2 được Hoàng Trường M trả cho 1.200.000 đồng tiền công.

Tài khoản của Nguyễn Công Ng nhận được số tiền 259.922.023 đồng do Lê Thị Xu chuyển đến. Sau khi rút được tiền, Nguyễn Công Ng đưa cho Nguyễn Văn Q1. Sau đó, Nguyễn Văn Q1 bớt lại số tiền 6.000.000 đồng (Cơ quan điều tra đã thu giữ được số tiền 5.575.000 đồng), số tiền còn lại Nguyễn Văn Q1 chuyển đến tài khoản ngân hàng bên Trung Quốc mà Nông Thiên V nhắn tin qua phần mềm Wechat cho Nguyễn Văn Q1 thông qua Bùi Thị H2. Nguyễn Công Ng chưa được nhận tiền công.

Tài liệu Cơ quan điều tra thu thập xác định: Các khoản tiền do các bị hại chuyển đến được Nguyễn Văn Q1, Hoàng Trường M, Nguyễn Khắc K1 chuyển

đến tài khoản 6228 4850 1881 1587 770 mang tên Lục Minh Đức và tài khoản số 6228 4850 1880 0413 277 mang tên Lương Xuân Tú, tại Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc thông qua các cá nhân kinh doanh thu đổi ngoại tệ tại thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Cửa hàng kinh doanh vàng Sinh Diễn tại thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình thực hiện việc rút tiền, chuyển tiền sang Trung Quốc cho Nông Thiên V, Nguyễn Văn Q1 được hưởng số tiền công là 19.800.000 đồng; Hoàng Trường M được hưởng số tiền công là 5.000.000 đồng; Nguyễn Khắc K1 được hưởng số tiền công là 8.800.000 đồng. Đối với Lương Đức Q, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác định số tiền công Lương Đức Q được hưởng.

Đối với các bị hại: Trần Thị Việt B1 bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền 550.000.000 đồng, Vũ Đình Toàn bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng, Lê Xuân C1 bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền 400.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để ghi lời khai. Tuy nhiên do các bị hại đã thay đổi địa chỉ cư trú, hoặc qua tra cứu số Chứng minh nhân dân tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính địa phương nơi cư trú nhưng không xác định được địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không ghi được lời khai đối với các bị hại trên.

Đối với Hà Văn Đ1, Trần Thị H, Đinh Anh T, Vi Trọng H1, Hoàng Văn Th, Hoàng Thị B, Hoàng Thị Th, Hoàng Văn C1, Nông Thế Đ2, Nông Khánh T1, Lãng Tiến D, Nguyễn Khắc Th, Nguyễn Công Ng, Nguyễn Mạnh C là những người được Nguyễn Văn Q1, Hoàng Trường M và Nguyễn Khắc K1 đặt vấn đề thuê mở tài khoản để rút tiền, bản thân các đối tượng trên không biết nguồn gốc các khoản tiền chuyển đến tài khoản của mình do đâu mà có, vì vậy không có đủ căn cứ để xử lý hình sự.

Đối với các đối tượng gọi điện thoại cho các bị hại, giả danh là nhân viên Bưu điện, cán bộ Công an, cán bộ Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với Nông Thiên V đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2018/HS-ST ngày 05/10/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 32; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt Lương Đức Q (Liang De Guan) 14 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt trục xuất; trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/10/2018, bị cáo Lương Đức Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lương Đức Q trình bày kháng cáo nội dung xin giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo với tội danh và mức hình phạt như vậy là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được các tài liệu mới nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo trình bày quan điểm: Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo so với bị cáo Q1 là thấp hơn vì Q1 là người biết rõ sự việc, là người đi mở tài khoản. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án thấp hơn bị cáo Q1 và dưới mức án mà Tòa án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Lương Đức Q, lời khai của các bị cáo khác là Nguyễn Văn Q1, Hoàng Trường M, Nguyễn Khắc K1 tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người liên quan, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2017 đến tháng 6/2017, Nông Thiên V là đối tượng người Trung Quốc đã dùng thủ đoạn gian dối với công nghệ cao, lợi dụng vào sự nhẹ dạ, dễ tin tưởng nhằm chiếm đoạt tiền của những người khác trên lãnh thổ Việt Nam. Để thực hiện được việc chiếm đoạt tiền, Nông Thiên V đã thuê các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Hoàng Trường M, Nguyễn Khắc K1 mở tài khoản Ngân hàng và bảo những đối tượng này tìm thêm người mở tài khoản tại các Ngân hàng khác nhau trên địa bàn các tỉnh Lạng Sơn, Bắc Ninh để thực hiện rút các khoản tiền do các bị hại chuyển đến, sau đó chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V; đồng thời Nông Thiên V thuê bị cáo Lương Đức Q sang Việt Nam để giám sát việc rút, chuyển tiền. Sau khi đã dụ dỗ lừa gạt bị hại gửi tiền vào tài khoản do các bị cáo thuê mở, Nông Thiên V thông báo cho các bị cáo và người được thuê mở tài khoản đi rút tiền rồi đưa cho Nguyễn Văn Q1, Lương Đức Q, để Nguyễn Văn Q1, Lương Đức Q chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V; bản thân các bị cáo Lương Đức Q, Nguyễn Văn Q1, Hoàng Trường M, Nguyễn Khắc K1 biết các khoản tiền chuyển đến tài khoản của mình và tài khoản của các cá nhân mà Nguyễn Văn Q1, Hoàng

Trường M, Nguyễn Khắc K1 thuê mở tài khoản là tiền vi phạm pháp luật mà có, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện việc rút tiền của những người bị hại đã gửi vào tài khoản của các bị cáo và những người đã được thuê mở tài khoản ở nhiều địa bàn, nhiều ngân hàng khác nhau để chuyển sang Trung Quốc theo yêu cầu của Nông Thiên V. Trong khoảng thời gian này, các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Lương Đức Q đã nhiều lần nhận tiền của các đối tượng khác và những người được thuê mở tài khoản rút tiền của các bị hại chuyển đến rồi chuyển sang Trung Quốc cho Nông Thiên V với tổng số tiền là 15.515.171.894 đồng (mười lăm tỷ, năm trăm mười lăm triệu, một trăm bảy mươi một nghìn, tám trăm chín mươi tư đồng). Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án các bị cáo Lương Đức Q, Nguyễn Văn Q1, Hoàng Trường M, Nguyễn Khắc K1 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Lương Đức Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: đối tượng Nông Thiên V đã sử dụng công nghệ cao và bằng thủ đoạn rất tinh vi, đã dụ dỗ rủ rê lôi kéo các đối tượng khác tham gia; những đối tượng này đã giả danh nhân viên của cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Việt Nam tạo dựng những vụ việc không có thật để lợi dụng vào sự nhẹ dạ cả tin, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người bị hại và phải thực hiện gửi, chuyển tiền theo yêu cầu để chiếm đoạt tiền của họ. Tuy nhiên, đối tượng Nông Thiên V đã bỏ trốn, hiện đang bị truy nã nên chưa thể xem xét cùng các bị cáo khác. Trong vụ án này, bị cáo Lương Đức Q đã thực hiện theo sự chỉ đạo của Nông Thiên V, bị cáo là người giám sát việc rút và chuyển tiền sang Trung Quốc cho Nông Thiên V; như vậy Lương Đức Q là người điều hành, chỉ đạo việc rút, chuyển tiền của các đối tượng khác trên lãnh thổ Việt Nam. Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Đức Q và các đồng phạm khác thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân; gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo là người nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do hám lời, muốn có thu nhập qua con đường bất chính nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đây là vụ án đồng phạm có tổ chức đặc biệt nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá vai trò, tính chất mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để kết án Lương Đức Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với mức án như trên là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm được các tài liệu, chứng cứ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm đối với Lương Đức Q như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Đức Q, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2018/HSST ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Lương Đức Q, cụ thể như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Đức Q (Liang De Guan), (tên gọi khác A Lêng, A Lư) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Xử phạt bị cáo Lương Đức Q (Liang De Guan), (tên gọi khác A Lêng, A Lư) 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 10/6/2017.

- Trục xuất bị cáo Lương Đức Q (Liang De Guan), (tên gọi khác A Lêng, A Lư) ra khỏi lãnh thổ Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi mãn hạn tù.

2. Về án phí: Bị cáo Lương Đức Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- TTG - Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Minh